TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 9 - LÀO CAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 04/2026/QĐST-DS	*Lào Cai, ngày 10 tháng 7 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v "Yêu cầu tuyên bố một người mất tích"

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 - LÀO CAI

***Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Tống Duy Toán.

***Thư ký phiên họp*:** Bà Nguyễn Thị Huyền - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân khu vực 9 - Lào Cai.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Lào Cai tham gia phiên họp*:** Ông Hoàng Đức Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 10/7/2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 9 - Lào Cai mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 03/2026/TLST-DS ngày 09/02/2026 về việc "Yêu cầu tuyên bố một người mất tích" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 04/2026/QĐST-DS ngày 24/6/2026, gồm người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Anh Giàng Seo P, năm sinh 1992; Số Thẻ CCCD: 010092000926.

Địa chỉ nơi cư trú: Thôn M, xã S, tỉnh Lào Cai - Vắng mặt.

Người bị yêu cầu tuyên bố mất tích: Chị Lừu Thị Minh N, năm sinh 1993; Số Thẻ CCCD: Không xác định được.

Địa chỉ nơi cư trú cuối cùng: Thôn M, xã S, tỉnh Lào Cai - Vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

1. Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự và bản tự khai của người yêu cầu đã trình bày: Anh Giàng Seo P và chị Lừu Thị Minh N tự nguyện về chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2012, nhưng đến ngày 22/3/2013 anh P và chị N mới đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã M, huyện S, tỉnh Lào Cai, nay là Ủy ban nhân dân xã S, tỉnh Lào Cai. Không biết vì lý do gì mà tháng 4/2018 (ngày anh P không nhớ), chị N bỏ đi đâu không ai biết và đến giờ không có tin tức gì. Nay anh P yêu cầu Tòa án tuyên bố vợ anh là chị Lừu Thị Minh N mất tích, để làm căn cứ cho anh P giải quyết về các mối quan hệ hôn nhân gia đình sau này.

2. Kiểm sát viên phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát về việc giải quyết việc dân sự:

2.1. Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán: Thẩm phán đã tiến hành lập hồ sơ đầy đủ đúng theo quy định tại Điều 363 Bộ luật Tố tụng dân sự, gửi thông báo thụ lý cho Viện kiểm sát có đầy đủ nội dung và đúng thời hạn quy định tại Điều 365 Bộ luật Tố tụng dân sự, chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên

cứu đảm bảo thời gian theo quy định của pháp luật, yêu cầu đương sự giao nộp tài liệu chứng cứ cho Toà án đầy đủ, kịp thời. Thời hạn giải quyết đảm bảo theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Quá trình tiến hành tố tụng theo đúng quy định tại Điều 48 Bộ luật Tố tụng dân sự.

2.2. Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thư ký phiên họp: Thư ký được phân công đã thực hiện đúng quy định Điều 51 Bộ luật Tố tụng dân sự.

2.3.Việc chấp hành pháp luật của các đương sự: Người yêu cầu giải quyết việc dân sự thực hiện việc giao nộp chứng cứ cho Toà án kịp thời, được Tòa án tống đạt các thông báo, thủ tục tố tụng đầy đủ, thực hiện các quyền và nghĩa vụ đầy đủ theo quy định tại Điều 70 Bộ luật Tố tụng dân sự.

2.4. Ý kiến về việc giải quyết việc dân sự: Đề nghị Tòa án nhân dân khu vực áp dụng: khoản 1 Điều 68 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 149, Điều 369, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 387, Điều 388, Điều 389 Bộ luật Tố tụng dân sư năm 2015; Nghị quyết 326/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức án, phí lệ phí của Tòa án:

- Chấp nhận đơn yêu cầu của anh Giàng Seo P tuyên bố chị Lừu Thị Minh N, năm sinh 1993; địa chỉ nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: Thôn M, xã S, tỉnh Lào Cai mất tích theo quy định của pháp luật.

- Về lệ phí và quyền kháng cáo: Quyết định theo quy định của pháp luật.

2.5. Yêu cầu, kiến nghị khắc phục vi phạm: Không.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ và ý kiến của đương sự có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân khu vực 9 - Lào Cai nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Sau khi Tòa án thụ lý đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự, Tòa án đã thực hiện đúng các quy định về thủ tục giải quyết việc dân sự. Ngay sau khi Tòa án ra Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự, thì người yêu cầu có đơn đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt, còn người bị yêu cầu tuyên bố mất tích đã được Tòa án niêm yết hợp lệ, nên Tòa án tiến hành giải quyết vắng mặt người yêu cầu và người bị yêu cầu theo đúng quy định tại khoản 2,3 Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về yêu cầu tuyên bố một người mất tích: Kèm theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự, người yêu cầu giải quyết việc dân sự là anh P đã nộp các tài liệu, chứng cứ để chứng minh chị N đã biệt tích 02 năm liền trở lên mà không có tin tức xác thực về việc chị N còn sống hoặc đã chết và anh P cũng đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo tìm kiếm chị N, nhưng đều không có kết quả. Sau đó, Tòa án ra Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích đối với chị N thì đã nhắn tìm chị N phát sóng trên Trung tâm quảng cáo và dịch vụ truyền thông *(VOV AMS)* ba lần trong ba ngày liên tiếp *(phát VOV2 hồi 15 giờ đến 16 giờ ngày 23,24,25/02/2026) và* được đăng trên Báo Công lý nhắn tin trên ba số báo liên tiếp *(số 17+18, 19, 20 ra các ngày 27/02, 06/3 và ngày 11/3/2026)*, nhưng chị N không trở về và cũng không có tin tức xác thực chị N còn sống. Vì vậy, việc anh P yêu cầu Tòa án giải quyết tuyên bố chị N mất tích là

có căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 68 của Bộ luật Dân sự và Điều 389 của Bộ luật Tố tụng dân sự, nên cần được chấp nhận.

[3] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Trong giai đoạn xét đơn yêu cầu, anh P đã nộp đơn đề nghị Tòa án miễn nộp toàn bộ tiền tạm ứng lệ phí, lệ phí dân sự và cung cấp văn bản xác nhận anh P là đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống tại xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Xét đề nghị của anh P là có căn cứ, phù hợp với khoản 1 Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1, khoản 2 Điều 12, khoản 1,4,5 Điều 16 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, nên cần được chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ: Khoản 1 Điều 68 của Bộ luật Dân sự; khoản 1 Điều 149, khoản 2,3 Điều 367, Điều 369, Điều 371, Điều 372, Điều 389 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1, khoản 2 Điều 12, khoản 1,4,5 Điều 16 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

- Về yêu cầu tuyên bố một người mất tích: Chấp nhận yêu cầu của anh Giàng Seo P. Tuyên bố chị Lừu Thị Minh N, năm sinh 1993, địa chỉ nơi cư trú cuối cùng: Thôn M, xã S, tỉnh Lào Cai mất tích.

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Anh Giàng Seo P được miễn nộp toàn bộ tiền lệ phí dân sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, tính từ ngày họ nhận được quyết định này. Người bị yêu cầu tuyên bố mất tích có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày quyết định này được niêm yết.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND khu vực 9 - Lào Cai (2);
- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự;
- Người bị yêu cầu tuyên bố mất tích - để niêm yết (3);
- THADS tỉnh Lào Cai;
- UBND xã S, tỉnh Lào Cai;
- Lưu: HSVDS, THS (3).

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Tống Duy Toán